

Bản án số: 48/2020/DS-ST
Ngày: 13-12-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Quách Thị Yến Linh;
2. Bà Mai Thị Thu Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọc Bích Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phượng Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng C, sinh năm: 1972; địa chỉ: Số A, hẻm B Đường H, khu phố D, phường G, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Bị đơn: Anh Hồ Văn S, sinh năm 1973 và chị Lâm Thị Diệu K, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Tổ A, Ấp N, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25-10-2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Chị Nguyễn Hồng C trình bày:

Khoảng cuối năm 2020, vợ chồng anh S, chị K có vay tiền của chị nhiều lần, mục đích để đáo hạn ngân hàng và lấy vốn làm ăn, buôn bán; tổng cộng vay số tiền 1.150.000.000 đồng. Sau đó vợ chồng anh S, chị K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên chị khởi kiện vào tháng 3-2021. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, vợ chồng anh S, chị K thoả thuận bán đất trả 1 phần nợ cho các chủ nợ, trong đó chị được trả số tiền 300.000.000 đồng, còn nợ 850.000.000 đồng. Các bên thoả thuận, chị cho vợ chồng anh S, chị K trả số nợ 850.000.000 đồng trong

thời hạn 03 năm, từ ngày 17-9-2021 đến ngày 17-9-2024, đồng thời vợ chồng anh S, chị K phải trả tiền lãi hàng tháng cho chị theo lãi suất Ngân hàng, nên chị đồng ý rút đơn khởi kiện. Thoả thuận có lập thành văn bản đề ngày 17-9-2021, vợ chồng anh S, chị K ký tên, ghi rõ họ và tên. Tuy nhiên, đến ngày 17-10-2021, vợ chồng anh S, chị K không trả tiền lãi cho chị là vi phạm thỏa thuận; anh S, chị K còn yêu cầu chị xoá bớt số nợ 450.000.000 đồng, còn 400.000.000 đồng vợ chồng anh S, chị K mới đồng ý trả tiền lãi cho chị.

Vợ chồng anh S, chị K không thực hiện nghĩa vụ trả tiền lãi theo thỏa thuận, do đó chị khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh S, chị K có trách nhiệm trả cho chị tiền nợ gốc 850.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật tính từ tháng 01-2021.

Tại phiên tòa, chị yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật tính từ ngày 17-9-2021 cho đến khi vợ chồng anh S, chị K trả tất nợ.

Bị đơn Anh Hồ Văn S trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Anh thừa nhận có vay của chị C khoản tiền là 1.150.000.000 đồng như chị C trình bày trên là đúng sự thật. Vợ chồng anh đã bán đất trả cho chị C số tiền 300.000.000 đồng, còn lại số tiền 850.000.000 đồng vợ chồng anh cam kết trả nợ trong thời hạn 03 năm từ ngày 17-9-2021 đến ngày 17-9-2024. Tại giấy xác nhận nợ ngày 17-9-2021 do chính chị K (vợ anh) viết có thể hiện nội dung “Chúng tôi đồng ý đóng tiền lãi hàng tháng cho chị C”, anh có ký tên và ghi rõ họ và tên nhưng không biết có nội dung này, vì hoàn cảnh của vợ chồng anh hiện rất khó khăn, nợ gốc không có khả năng trả, không thể gánh nổi tiền lãi nữa, nên sau khi nghe chị K nói về việc chị C yêu cầu trả lãi thì anh không đồng ý. Đối với yêu cầu khởi kiện của chị C, anh xin chị C giảm bớt một nửa số nợ là 450.000.000 đồng, còn 400.000.000 đồng vợ chồng anh đồng ý trả cho chị và chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Chị Lâm Thị Diệu K trình bày: Chị thống nhất ý kiến của Anh Hồ Văn S, không bổ sung gì thêm.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Chị C khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với anh S, chị K cư trú tại Huyện D nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập họp lệ lần thứ hai, anh S, chị K vắng mặt tại phiên tòa không lý do; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh S, chị K là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

[2.1] Ngày 17-9-2021 giữa chị C, anh S, chị K đã cùng xác nhận với nhau số tiền vay anh S, chị K còn nợ chị C là 850.000.000 đồng, thể hiện bằng văn bản đó là Giấy cam kết xóa nợ và Giấy xác nhận nợ cùng đề ngày 17-9-2021, đã được các đương sự thống nhất thừa nhận. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị C buộc vợ chồng anh S chị K trả nợ cho chị C là có căn cứ theo quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự 2015.

[2.2] Xét giấy xác nhận nợ đề ngày 17-9-2021 các bên không thỏa thuận mức lãi suất, nguyên đơn cho rằng thỏa thuận theo mức lãi suất ngân hàng, tuy nhiên bị đơn không thừa nhận. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật tính từ ngày 17-9-2021 là có căn cứ, do đó lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, số tiền 850.000.000 đồng tính từ ngày 17-9-2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 13-12-2021 là 02 tháng 26 ngày, với mức lãi suất 10%/năm thành tiền là 20.305.555 đồng.

Như vậy vợ chồng anh S, chị K có trách nhiệm trả cho chị C số tiền 870.305.555 đồng, bao gồm: Nợ gốc 850.000.000 đồng và tiền lãi 20.305.555 đồng.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét đề nghị này phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 266, 267 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Hồng C đối với Anh Hồ Văn S và chị Lâm Thị Diệu K về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc Anh Hồ Văn S và chị Lâm Thị Diệu K có trách nhiệm trả cho Chị Nguyễn Hồng C số tiền 870.305.555 (tám trăm bảy mươi triệu ba trăm lẻ năm nghìn năm trăm năm mươi lăm) đồng, bao gồm: Nợ gốc 850.000.000 (tám trăm năm mươi triệu) đồng và tiền lãi 20.305.555 (hai mươi triệu ba trăm lẻ năm nghìn năm trăm năm mươi lăm) đồng.

2. Kể từ tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Hồ Văn S và chị Lâm Thị Diệu K phải chịu là 38.109.167 (ba mươi tám triệu một trăm lẻ chín nghìn một trăm sáu mươi bảy) đồng. Chị Nguyễn Hồng C không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho chị C 18.750.000 (mười tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011799 ngày 01-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Huỳnh Châu